

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Hà Nội, ngày 16 tháng 07 năm 2020.

Số: 109/SCIEC - CBTT

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Tên đơn vị : CÔNG TY CỔ PHẦN SCIE&C

Trụ sở chính : Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội.

Điện thoại : 02433 868 243

Fax : 02433 868 243

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Chính Đại - Giám đốc công ty

Địa chỉ : Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội.

Điện thoại : 02433 868 243

Fax : 02433 868 243

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Ngày 25/06/2020, cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP SCIE&C đã diễn ra thành công tốt đẹp. Ngày 26/06/2020, Công ty đã công bố thông tin về Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông cùng các tài liệu đính kèm và đăng tải trên trang thông tin <http://scigroup.vn> theo quy định pháp luật hiện hành.

Do sơ suất trong quá trình soạn thảo, đánh máy Công ty đã có sai sót lỗi chính tả trong nội dung Tờ trình thông qua phương án huy động vốn để tăng vốn điều lệ. Việc đính chính này không ảnh hưởng đến nội dung của Nghị quyết, Biên bản họp cũng như phương án tăng vốn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Nay Công ty xin được đính chính lại thông tin như sau:

1. Thông tin trước khi đính chính:

"2. Phát hành thêm 604.998 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu cho các cổ đông theo tỷ lệ sở hữu là 5:1 (tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu tương ứng là 5%)

...

- Tỷ lệ thực hiện quyền: 5:1 (tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu tương ứng là 5%) (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền nhận cổ phiếu và cứ 5 quyền nhận sẽ được nhận 1 cổ phiếu mới phát hành thêm theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ (nếu có) sẽ bị hủy bỏ).

Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu, cổ đông A hiện đang sở hữu 577 cổ phiếu. Khi đó, cổ đông A sẽ được nhận số cổ phiếu mới phát hành thêm tương ứng là $(577 : 5) \times 1 = 115,4$ cổ phiếu, làm tròn xuống còn 115 cổ phiếu. Phần cổ phiếu lẻ 0,4 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ."



Và:

“5.3 Điều chỉnh kỹ thuật giá của cổ phiếu SCI trên thị trường

...

Sau khi chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1:1 với giá 10.000 đồng/cổ phiếu và trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 5:1 thì giá cổ phiếu SCI sau khi pha loãng là:

$$\frac{18.000 + 10.000 \times (1/1) + 0 \times (1/5)}{1 + 1/1 + 1/5} = 12.727 \text{ đồng}$$

2. Thông tin sau khi đính chính:

“2. Phát hành thêm 604.998 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu cho các cổ đông theo tỷ lệ sở hữu là 20:1 (tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu tương ứng là 5%)

...

- Tỷ lệ thực hiện quyền: 20:1 (tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu tương ứng là 5%) (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền nhận cổ phiếu và cứ 20 quyền nhận sẽ được nhận 1 cổ phiếu mới phát hành thêm theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ (nếu có) sẽ bị hủy bỏ).

Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu, cổ đông A hiện đang sở hữu 577 cổ phiếu. Khi đó, cổ đông A sẽ được nhận số cổ phiếu mới phát hành thêm tương ứng là $(577 : 20) \times 1 = 28,85$ cổ phiếu, làm tròn xuống còn 28 cổ phiếu. Phần cổ phiếu lẻ 0,85 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.”

Và:

“5.3 Điều chỉnh kỹ thuật giá của cổ phiếu SCI trên thị trường

...

Sau khi chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1:1 với giá 10.000 đồng/cổ phiếu và trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 20:1 thì giá cổ phiếu SCI sau khi pha loãng là:

$$\frac{18.000 + 10.000 \times (1/1) + 0 \times (1/20)}{1 + 1/1 + 1/20} = 13.659 \text{ đồng}$$

Thông tin này đã công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn: <http://scigroup.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên
- P.TCKT, TCHC

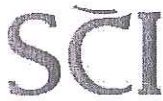
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Nguyễn Chính Đại





Số: 01/2020/BB-SCIEC-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 06 năm 2020

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Vào hồi 09h00 ngày 25/06/2020, tại Tầng 4, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Công ty cổ phần SCI E&C (sau đây gọi tắt là Đại hội).

I. CÔNG TY CỔ PHẦN SCI E&C (Sau đây gọi tắt là Công ty)

- Trụ sở chính: Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
- Mã số doanh nghiệp: 0500574676 cấp thay đổi lần 12 ngày 25/10/2019
- Nơi đăng ký kinh doanh: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội.

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ

Cổ đông của Công ty cổ phần SCI E&C được Trung tâm lưu ký chứng khoán chốt tại thời điểm ngày 28/5/2020.

III. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI

1. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành:

Đại hội đã nghe ông Nguyễn Văn Thọ - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông công bố Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành:

- Tổng số cổ đông chốt đến thời điểm 28/05/2020 của Công ty là 510 cổ đông nắm giữ tổng số cổ phần đang lưu hành là 12.099.968 cổ phần.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 12.099.968 cổ phần.
- Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội: 510 cổ đông, đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Tính đến thời điểm 09 giờ 00 phút ngày 25/06/2020, số cổ đông sở hữu và đại diện uỷ quyền đăng ký tham dự là 125 cổ đông, nắm giữ 9.141.293 cổ phần, chiếm 75,55% vốn điều lệ.

Căn cứ vào Khoản 1 - Điều 141 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; Khoản 1 Điều 19 của Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty đủ điều kiện tiến hành.

2. Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội:

100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên, Quy chế bầu cử thành viên HĐQT.

3. Bầu Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban bầu cử kiêm kiểm phiếu:

Đại hội đã tiến hành bầu Đoàn Chủ tịch để điều hành Đại hội, bầu Ban Thư ký và Ban Bầu cử kiêm Kiểm phiếu để giúp việc cho Đoàn Chủ tịch. Sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến,

100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban Bầu cử kiêm Kiểm phiếu, cụ thể:

❖ **Đoàn Chủ tịch:**

- | | | |
|-------------------------|-----------------------------------|------------|
| - Ông: Nguyễn Văn Phúc | Chủ tịch HĐQT | Chủ tọa |
| - Ông: Nguyễn Chính Đại | Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty | Thành viên |
| - Ông Phan Thanh Hải | Thành viên HĐQT, PGĐ Công ty; | Thành viên |

❖ **Thư ký:**

- | | |
|------------------------|--------|
| - Ông: Cao Lữ Phi Hùng | Thư ký |
| - Bà: Vũ Thị Kim Dung | Thư ký |

❖ **Ban bầu cử kiêm kiểm phiếu:**

- | | |
|-------------------------|------------|
| - Ông: Trần Quang Tuyên | Trưởng Ban |
| - Ông: Trần Văn Thịnh | Thành viên |
| - Bà: Lưu Thị Hằng | Thành viên |
| - Bà: Hoàng Thị Á Hậu | Thành viên |

4. Thông qua Chương trình của Đại hội:

Sau khi nghe Đoàn Chủ tịch công bố Chương trình của Đại hội, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình.

IV. NỘI DUNG CHÍNH CỦA ĐẠI HỘI:

1. Báo cáo của Ban điều hành, Hội đồng quản trị, Ban kiểm toán nội bộ:

- Ông Nguyễn Chính Đại - TVHĐQT, Giám đốc Công ty trình bày “Báo cáo kết quả SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020”;
- Ông Nguyễn Văn Phúc – Chủ tịch HĐQT trình bày “Báo cáo hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của HĐQT”;
- Ông Nguyễn Văn Hùng – Thành viên Ban kiểm toán nội bộ trình bày “Báo cáo hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban kiểm toán nội bộ”;
- Ông Phan Thanh Hải trình bày các nội dung:
 - + Tờ trình thông qua BCTC, phân phối lợi nhuận, thù lao HĐQT
 - + Tờ trình sửa đổi bổ sung điều lệ Công ty
 - + Tờ trình Ủy quyền cho HĐQT quyết định thực hiện một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông
 - + Tờ trình về việc thông qua phương án huy động vốn để tăng vốn điều lệ Công ty
 - + Tờ trình bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025

2. Thảo luận và thông qua các nội dung Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội:

Sau khi nghe các báo cáo và tờ trình, Đại hội đã tiến hành thảo luận trực tiếp về các vấn đề cổ đông quan tâm.

Sau khi nghe ý kiến của các cổ đông, Hội đồng quản trị đã giải đáp rõ ràng từng vấn đề và được các cổ đông chấp thuận. Các cổ đông tham dự Đại hội đã thống nhất các nội dung trình bày trong các báo cáo và tờ trình.

❖ **Ý kiến của Cổ đông Quách Thị Thanh Thủy – mã số dự họp 355**

Kính thưa ĐHĐCĐ, với tư cách là cổ đông của Công ty CP SCI E&C, tôi đồng ý với những nội dung cần thông qua đại hội lần này, tuy nhiên, tôi xin phép bổ sung thêm 1 nội dung nữa nếu đại hội đồng ý thì có thể đưa ra biểu quyết ngay tại đại hội. Nội dung cụ thể như sau:

Cổ phiếu SCI E&C sẽ thực hiện chuyển niêm yết từ sàn chứng khoán HNX sang HOSE. Mục đích của việc chuyển sàn này là để tăng tính thanh khoản cổ phiếu, mở rộng kênh huy động vốn trung và dài hạn theo yêu cầu của cổ đông chiến lược, bao gồm cả các nhà đầu tư nước ngoài. Bên cạnh đó, do quy định công bố thông tin và chuẩn mực quản trị điều hành trên HOSE nghiêm ngặt hơn nên cũng là cơ hội gia tăng sự minh bạch và uy tín, qua đó cải thiện hình ảnh và củng cố vị thế của công ty.

Mặt khác, Chính phủ hiện đã phê duyệt đề án thành lập Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam (trên cơ sở hợp nhất HOSE và HNX). Trong đó, dự kiến toàn bộ thị trường cổ phiếu sẽ chuyển về sàn HOSE quản lý. Theo kế hoạch này, việc sáp nhập sẽ được thực hiện theo lộ trình đến hết năm 2023. Do đó, việc chuyển sàn từ HNX sang HOSE gần như sẽ là là việc làm tất yếu phải thực hiện.

Từ những lý do trên, theo quan điểm của tôi thì việc chuyển sàn có thể sẽ mang lại lợi ích tối đa cho các cổ đông của công ty.

Trên đây là nội dung bổ sung của tôi, rất mong được đại hội cho ý kiến và thông qua.

❖ **Ý kiến của cổ đông Quản Thanh Sơn – mã số dự họp 357**

Chỉ số VN-Index (trên HOSE) hiện mang tính đại diện cao cho thị trường chứng khoán Việt Nam và thường được các quỹ đầu tư sử dụng làm tham chiếu đo lường hiệu quả đầu tư.

Chính phủ hiện đã phê duyệt đề án thành lập Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam (trên cơ sở hợp nhất HOSE và HNX). Trong đó, dự kiến thị trường cổ phiếu sẽ chuyển về sàn HOSE quản lý, lộ trình đến 2023. Do đó, việc chuyển đăng ký niêm yết cổ phiếu từ HNX sang HOSE chỉ là vấn đề thời gian.

❖ **Trả lời của Chủ tọa về ý kiến của 2 cổ đông có mã số dự họp 355 và 357**

Tán thành với đề nghị của 2 cổ đông trên và đề nghị Đại hội biểu quyết thông qua đưa nội dung “Thông qua việc chuyển đăng ký niêm yết cổ phiếu SCI của Công ty Cổ phần SCI E&C sang Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) và ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian chuyển sàn” vào Nội dung số 8 của chương trình đại hội.

Tại đại hội, toàn bộ các cổ đông có mặt đã biểu quyết đồng ý đưa thêm nội dung biểu quyết trên vào tờ trình số 09/2020/TTr-SCIEC-HĐQT ngày 15/6/2020 (thuộc nội dung số 8 của chương trình đại hội).

3. Biểu quyết thông qua các nội dung Báo cáo, Tờ trình Đại hội:

Trên cơ sở các Báo cáo, Tờ trình và ý kiến thảo luận, Đại hội đã tiến hành biểu quyết (bằng Phiếu biểu quyết) và bầu cử (bằng phiếu bầu cử) thông qua các nội dung sau đây:

3.1 Nội dung 1: Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

❖ **Kết quả sản xuất kinh doanh, thực hiện chỉ tiêu tài chính năm 2019**

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch | Thực hiện | Tỷ lệ hoàn thành |
|----|-------------------|---------|----------|-----------|------------------|
| 1 | Tổng giá trị SXKD | Tỷ đồng | 1.370 | 1.325 | 96,7% |
| 2 | Giá trị đầu tư | Tỷ đồng | 176 | 78,7 | 44,7% |

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch | Thực hiện | Tỷ lệ hoàn thành |
|----|-------------------------------|---------|----------|-----------|------------------|
| 3 | Doanh số hợp nhất | Tỷ đồng | 1.378 | 1.413 | 103% |
| 4 | Tiền về tài khoản | Tỷ đồng | 1.171 | 1.266 | 108% |
| 5 | Lợi nhuận hợp nhất trước thuế | Tỷ đồng | 60 | 52,46 | 87,4% |
| 6 | Nộp ngân sách NN | Tỷ đồng | 45 | 70 | 155,6 |
| 7 | Thu nhập BQ tháng | Tr.đồng | 12,1 | 12,1 | |
| 8 | Nhân lực | Người | 750 | 550 | |
| 9 | Vốn điều lệ | Tỷ đồng | 121,00 | 121,00 | 100% |
| 10 | Trả cổ tức | % | 10% | 5% | |

❖ Kế hoạch SXKD năm 2020

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Thực hiện năm 2019 | Kế hoạch năm 2020 | Tốc độ tăng trưởng |
|----|-------------------------------|---------|--------------------|-------------------|--------------------|
| 1 | Tổng giá trị SXKD | Tỷ đồng | 1.325 | 1.800 | 36% |
| 2 | Giá trị đầu tư | Tỷ đồng | 78,7 | 100 | 27% |
| 3 | Doanh số | Tỷ đồng | 1.413 | 1.746 | 24% |
| 4 | Tiền về tài khoản | Tỷ đồng | 1.266 | 1.563 | 23% |
| 5 | Lợi nhuận hợp nhất trước thuế | Tỷ đồng | 52,46 | 56,2 | 7% |
| 6 | Nộp ngân sách NN | Tỷ đồng | 70 | 50 | -29% |
| 7 | Thu nhập BQ tháng | Tr.đồng | 12,1 | 13,5 | 8% |
| 8 | Nhân lực | Người | 550 | 650 | 18% |
| 9 | Vốn điều lệ | Tỷ đồng | 121,00 | 254,00 | 210% |
| 10 | Trả cổ tức | % | 5% | 8-10% | |

- Số phiếu tán thành: 127 phiếu, tương ứng 9.129.831 cổ phần, chiếm 99,87 % cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không tán thành: 2 phiếu, tương ứng 11.462 cổ phần, chiếm 0,13 % cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% cổ phần tham dự Đại hội.

3.2 Nội dung 2: Thông qua báo cáo hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của HĐQT

- Số phiếu tán thành: 123 phiếu, tương ứng 9.125.830 cổ phần, chiếm 98,83 % cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không tán thành: 4 phiếu, tương ứng 15.463 cổ phần, chiếm 0,17% cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0 % cổ phần tham dự Đại hội.

3.3 Nội dung 3: Thông qua báo cáo hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban kiểm toán nội bộ

- Số phiếu tán thành: 124 phiếu, tương ứng 9.135.862 cổ phần, chiếm 99,94 % cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không tán thành: 3 phiếu, tương ứng 5.431 cổ phần, chiếm 0,06 % cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0 % cổ phần tham dự Đại hội.

3.4 Nội dung 4: Thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán

- Số phiếu tán thành: 124 phiếu, tương ứng 9.130.651 cổ phần, chiếm 99,88 % cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không tán thành: 3 phiếu, tương ứng 10.642 cổ phần, chiếm 0,12 % cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0 % cổ phần tham dự Đại hội.

3.5 Nội dung 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

| TT | Nội dung | Tỷ lệ | Giá trị |
|----|---|-------|----------------|
| 1 | Lợi nhuận trước thuế | | 52.578.276.964 |
| 2 | Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp | | 10.523.226.859 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế (3)=(1)-(2) | | 42.055.050.105 |
| 4 | Các khoản giảm trừ vào LN sau thuế | | - |
| 5 | Lợi nhuận phân phối (5)=(3)-(4) | | 42.055.050.105 |
| 6 | Trích lập các quỹ doanh nghiệp | | 1.682.202.004 |
| | - Quỹ đầu tư phát triển | 0% | - |
| | - Quỹ phúc lợi | 2% | 841.101.002 |
| | - Quỹ khen thưởng | 2% | 841.101.002 |
| 7 | Lợi nhuận năm 2019 sau khi trích lập các quỹ: (7)=(5)-(6) | | 40.372.848.101 |
| 8 | Lợi nhuận còn lại chưa chia của các năm trước | | 25.544.111.847 |

| TT | Nội dung | Tỷ lệ | Giá trị |
|----|---|-------|----------------|
| 9 | Trả cổ tức bằng cổ phiếu (5%) | 5% | 6.049.984.000 |
| 10 | Tổng lợi nhuận còn lại chuyển năm sau: (10)=(7)+(8)-(9) | | 59.866.975.948 |

- Số phiếu tán thành: 125 phiếu, tương ứng 9.130.883 cổ phần, chiếm 99,89 % cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không tán thành: 2 phiếu, tương ứng 10.410 cổ phần, chiếm 0,11 % cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0 % cổ phần tham dự Đại hội.

3.6 Nội dung 6: Thông qua thù lao HĐQT năm 2019 và dự toán thù lao HĐQT năm 2020

❖ Thực hiện chi trả thù lao HĐQT năm 2019:

| TT | Chức danh | Người x tháng | Mức thù lao tháng | Số tiền |
|----|----------------------------|---------------|-------------------|--------------------|
| 1 | Chủ tịch HĐQT-chuyên trách | 1x9 | 45.000.000 | 405.000.000 |
| 2 | Chủ tịch HĐQT | 1x3 | 10.000.000 | 30.000.000 |
| 3 | UV HĐQT-chuyên trách | 1x12 | 20.000.000 | 240.000.000 |
| 4 | UV HĐQT | 3x12 | 6.000.000 | 216.000.000 |
| | Tổng cộng | | | 891.000.000 |

❖ Dự toán chi trả thù lao HĐQT năm 2020

| TT | Chức danh | Người x tháng | Mức thù lao tháng | Số tiền |
|----|----------------------|---------------|-------------------|--------------------|
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 1x12 | 10.000.000 | 120.000.000 |
| 2 | UV HĐQT-chuyên trách | 1x12 | 20.000.000 | 240.000.000 |
| 3 | UV HĐQT | 3x12 | 6.000.000 | 216.000.000 |
| | Tổng cộng | | | 576.000.000 |

- Số phiếu tán thành: 124 phiếu, tương ứng 9.137.058 cổ phần, chiếm 99,95 % cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không tán thành: 3 phiếu, tương ứng 4.235 cổ phần, chiếm 0,05 % cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0 % cổ phần tham dự Đại hội.

3.7 Nội dung 7: Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ

- Số phiếu tán thành: 125 phiếu, tương ứng 9.141.182 cổ phần, chiếm 99,99 % cổ phần tham dự Đại hội.

- Số phiếu không tán thành: 2 phiếu, tương ứng 111 cổ phần, chiếm 0,001 % cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0 % cổ phần tham dự Đại hội.

3.8 Nội dung 8: Ủy quyền cho HĐQT quyết định thực hiện một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

1. Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt các dự án đầu tư, các dự án mua sắm tài sản của Công ty năm 2020 thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;
2. Ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC bán niên và cả năm 2020;
3. Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt, quyết định nội dung các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;
4. Ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch SXKD của Công ty (nếu có);
5. Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt Chiến lược kinh doanh của Công ty (nếu có);
6. Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt phương án, hồ sơ thành lập, lựa chọn thời điểm đăng ký hoạt động của công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện, công ty liên kết có trụ sở trong nước hoặc nước ngoài để bảo đảm kịp thời và hiệu quả trong việc mở rộng, phát triển SXKD.
7. Thông qua việc chuyển đăng ký niêm yết cổ phiếu của SCI E&C sang Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) và ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian chuyển sàn.
 - Số phiếu tán thành: 126 phiếu, tương ứng 9.140.893 cổ phần, chiếm 99,996 % cổ phần tham dự Đại hội.
 - Số phiếu không tán thành: 1 phiếu, tương ứng 400 cổ phần, chiếm 0,004 % cổ phần tham dự Đại hội.
 - Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0 % cổ phần tham dự Đại hội.

3.9 Nội dung 9: Thông qua phương án huy động vốn để tăng vốn điều lệ

- Số phiếu tán thành: 126 phiếu, tương ứng 9.138.631 cổ phần, chiếm 99,97 % cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không tán thành: 1 phiếu, tương ứng 2.662 cổ phần, chiếm 0,03 % cổ phần tham dự Đại hội.
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0 % cổ phần tham dự Đại hội.

3.10 Nội dung 10: Căn cứ kết quả bầu cử, danh sách thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 được thông qua gồm các Ông bà có tên sau đây:

(Danh sách ứng viên thành viên HĐQT đã được Đại hội thông qua trước khi tiến hành bầu cử)

- | | | |
|-------------------------|---|--------------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Chính Đại | – | Với số phiếu bầu chiếm 100,13% |
| 2. Ông Nguyễn Văn Phúc | – | Với số phiếu bầu chiếm 99,99% |
| 3. Ông Nguyễn Công Hùng | – | Với số phiếu bầu chiếm 99,99% |

4. Ông Phan Thanh Hải – Với số phiếu bầu chiếm 99,99%
5. Ông Nguyễn Tài Sơn – Với số phiếu bầu chiếm 99,99%

Các thành viên HĐQT sẽ họp và bầu ra 1 thành viên giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT theo Pháp luật hiện hành và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty đã được phê duyệt.

V. BIÊN QUYẾT THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Biên bản này được lập vào hồi 11h45' ngày 25/06/2020 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 kết thúc chương trình đại hội.

Biên bản này đã được đọc lại trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông và đã được biểu quyết thông qua tại Đại hội với 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

Biên bản này được lập thành ba (03) bản, có giá trị pháp lý như nhau, một (01) bản gửi UBCKNN, hai (02) bản lưu tại trụ sở Công ty cổ phần SCI E&C.

Biên bản được đăng trên Website của Công ty trong vòng 24h kể từ khi kết thúc Đại hội.

THƯ KÝ



Cao Lữ Phi Hùng

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

CHỦ TỌA



Nguyễn Văn Phúc



Số: 01/2020/NQ-SCIEC-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 06 năm 2020

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

❖ Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII kỳ họp thứ 8 được thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty;
- Nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần SCI E&C năm 2020 và những năm tiếp theo;
- Biên bản kiểm phiếu và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 ngày 25/06/2020.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 nhất trí biểu quyết thông qua các nội dung sau:

❖ Nội dung 1: Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020
1. Kết quả sản xuất kinh doanh, thực hiện chỉ tiêu tài chính năm 2019

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch | Thực hiện | Tỷ lệ hoàn thành |
|----|-------------------------------|---------|----------|-----------|------------------|
| 1 | Tổng giá trị SXKD | Tỷ đồng | 1.370 | 1.325 | 96,7% |
| 2 | Giá trị đầu tư | Tỷ đồng | 176 | 78,7 | 44,7% |
| 3 | Doanh số hợp nhất | Tỷ đồng | 1.378 | 1.413 | 103% |
| 4 | Tiền về tài khoản | Tỷ đồng | 1.171 | 1.266 | 108% |
| 5 | Lợi nhuận hợp nhất trước thuế | Tỷ đồng | 60 | 52,46 | 87,4% |
| 6 | Nộp ngân sách NN | Tỷ đồng | 45 | 70 | 155,6 |
| 7 | Thu nhập BQ tháng | Tr.đồng | 12,1 | 12,1 | |
| 8 | Nhân lực | Người | 750 | 550 | |
| 9 | Vốn điều lệ | Tỷ đồng | 121,00 | 121,00 | 100% |
| 10 | Trả cổ tức | % | 10% | 5% | |

2. Kế hoạch SXKD năm 2020

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Thực hiện năm 2019 | Kế hoạch năm 2020 | Tốc độ tăng trưởng |
|----|-------------------|---------|--------------------|-------------------|--------------------|
| 1 | Tổng giá trị SXKD | Tỷ đồng | 1.325 | 1.800 | 36% |
| 2 | Giá trị đầu tư | Tỷ đồng | 78,7 | 100 | 27% |
| 3 | Doanh số | Tỷ đồng | 1.413 | 1.746 | 24% |



| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Thực hiện năm 2019 | Kế hoạch năm 2020 | Tốc độ tăng trưởng |
|----|-------------------------------|---------|--------------------|-------------------|--------------------|
| 4 | Tiền về tài khoản | Tỷ đồng | 1.266 | 1.563 | 23% |
| 5 | Lợi nhuận hợp nhất trước thuế | Tỷ đồng | 52,46 | 56,2 | 7% |
| 6 | Nộp ngân sách NN | Tỷ đồng | 70 | 50 | -29% |
| 7 | Thu nhập BQ tháng | Tr.đồng | 12,1 | 13,5 | 8% |
| 8 | Nhân lực | Người | 550 | 650 | 18% |
| 9 | Vốn điều lệ | Tỷ đồng | 121,00 | 254,00 | 210% |
| 10 | Trả cổ tức | % | 5% | 8-10% | |

❖ Nội dung 2: Thông qua báo cáo hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của HĐQT

❖ Nội dung 3: Thông qua báo cáo hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban kiểm toán nội bộ

❖ Nội dung 4: Thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán

❖ Nội dung 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

| TT | Nội dung | Tỷ lệ | Giá trị |
|----|---|-------|----------------|
| 1 | Lợi nhuận trước thuế | | 52.578.276.964 |
| 2 | Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp | | 10.523.226.859 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế (3)=(1)-(2) | | 42.055.050.105 |
| 4 | Các khoản giảm trừ vào LN sau thuế | | - |
| 5 | Lợi nhuận phân phối (5)=(3)-(4) | | 42.055.050.105 |
| 6 | Trích lập các quỹ doanh nghiệp | | 1.682.202.004 |
| | - Quỹ đầu tư phát triển | 0% | - |
| | - Quỹ phúc lợi | 2% | 841.101.002 |
| | - Quỹ khen thưởng | 2% | 841.101.002 |
| 7 | Lợi nhuận năm 2019 sau khi trích lập các quỹ: (7)=(5)-(6) | | 40.372.848.101 |
| 8 | Lợi nhuận còn lại chưa chia của các năm trước | | 25.544.111.847 |
| 9 | Trả cổ tức bằng cổ phiếu (5%) | 5% | 6.049.984.000 |
| 10 | Tổng lợi nhuận còn lại chuyển năm sau: (10)=(7)+(8)-(9) | | 59.866.975.948 |

❖ **Nội dung 6: Thông qua thù lao HĐQT năm 2019 và dự toán thù lao HĐQT năm 2020**

1. Thực hiện chi trả thù lao HĐQT năm 2019

| TT | Chức danh | Người x tháng | Mức thù lao tháng | Số tiền |
|----|----------------------------|---------------|-------------------|--------------------|
| 1 | Chủ tịch HĐQT-chuyên trách | 1x9 | 45.000.000 | 405.000.000 |
| 2 | Chủ tịch HĐQT | 1x3 | 10.000.000 | 30.000.000 |
| 3 | UV HĐQT-chuyên trách | 1x12 | 20.000.000 | 240.000.000 |
| 4 | UV HĐQT | 3x12 | 6.000.000 | 216.000.000 |
| | Tổng cộng | | | 891.000.000 |

2. Dự toán chi trả thù lao HĐQT năm 2020

| TT | Chức danh | Người x tháng | Mức thù lao tháng | Số tiền |
|----|----------------------|---------------|-------------------|--------------------|
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 1x12 | 10.000.000 | 120.000.000 |
| 2 | UV HĐQT-chuyên trách | 1x12 | 20.000.000 | 240.000.000 |
| 3 | UV HĐQT | 3x12 | 6.000.000 | 216.000.000 |
| | Tổng cộng | | | 576.000.000 |

❖ **Nội dung 7: Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ**

❖ **Nội dung 8: Ủy quyền cho HĐQT quyết định thực hiện một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông**

1. Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt các dự án đầu tư, các dự án mua sắm tài sản của Công ty năm 2020 thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;
2. Ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC bán niên và cả năm 2020;
3. Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt, quyết định nội dung các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;
4. Ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch SXKD của Công ty (nếu có);
5. Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt Chiến lược kinh doanh của Công ty (nếu có);
6. Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt phương án, hồ sơ thành lập, lựa chọn thời điểm đăng ký hoạt động của công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện, công ty liên kết có trụ sở trong nước hoặc nước ngoài để bảo đảm kịp thời và hiệu quả trong việc mở rộng, phát triển SXKD.
7. Thông qua việc chuyển đăng ký niêm yết cổ phiếu SCI của Công ty Cổ phần SCI E&C sang Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) và ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian chuyển sàn.

❖ **Nội dung 9: Thông qua phương án huy động vốn để tăng vốn điều lệ**

❖ **Nội dung 10: Căn cứ kết quả bầu cử, danh sách thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 được thông qua gồm các Ông bà có tên sau đây:**

- | | | |
|-------------------------|---|-------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Phúc | – | Thành viên HĐQT |
| 2. Ông Nguyễn Công Hùng | – | Thành viên HĐQT |
| 3. Ông Nguyễn Chính Đại | – | Thành viên HĐQT |
| 4. Ông Phan Thanh Hải | – | Thành viên HĐQT |
| 5. Ông Nguyễn Tài Sơn | – | Thành viên HĐQT độc lập |

Các thành viên HĐQT sẽ họp và bầu ra 1 thành viên giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT theo Pháp luật hiện hành và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty đã được phê duyệt.

Điều 2: Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo thực hiện các nội dung được thông qua tại Điều 1 theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty.

Điều 3: Quyết nghị này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 6 năm 2020, các cổ đông của Công ty, Hội đồng quản trị, Ban kiểm toán nội bộ, Ban Giám đốc Công ty theo nghĩa vụ và quyền hạn căn cứ Quyết nghị thực hiện.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Nguyễn Văn Phúc

Số: 09/2020/TT-SCI E&C-HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH

Nơi nhận : Đại hội đồng cổ đông

Nơi gửi : Hội đồng quản trị

Thông qua phương án huy động vốn để tăng vốn điều lệ

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần SCI E&C;

Để đáp ứng một phần nguồn vốn đầu tư xe máy thiết bị và bổ sung thêm nguồn vốn lưu động cho các dự án Công ty đang triển khai. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần SCI E&C kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Phương án huy động vốn để tăng vốn điều lệ với các phương án như sau:

1. Phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối.
2. Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
3. Chào bán cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên theo chương trình ESOP 2020.
4. Vốn điều lệ trước khi tăng: 120.999.680.000 đồng
5. Vốn điều lệ dự kiến sau khi tăng vốn: 254.099.320.000 đồng.
6. Thời gian thực hiện dự kiến: Quý III – Quý IV/2020

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!

Trân trọng cảm ơn./.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Phúc



PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

(Kèm theo tờ trình Số: 09/2020/TTr-SCI EC-HĐQT ngày 15/06/2020 của HĐQT)

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ.

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014.
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010; và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu.
- Điều lệ của Công ty Cổ phần SCI E&C.

II. MỤC ĐÍCH TĂNG VỐN.

- Tạo vị thế cạnh tranh đối với các công ty khác cùng lĩnh vực hoạt động: các công ty cùng lĩnh vực xây dựng hiện nay đều có quy mô vốn khá lớn, do vậy Công ty phải thực hiện tăng vốn để đảm bảo nguồn lực cho sự cạnh tranh, phát triển. Mức vốn điều lệ cao sẽ mang lại một lợi thế cho Công ty bởi quy mô và hình ảnh của Công ty đối với các Chủ đầu tư, khách hàng và năng lực tài chính đủ mạnh để đầu tư lớn nhằm nắm bắt xu hướng phát triển trong tương lai.
- Để đáp ứng một phần nguồn vốn đầu tư xe máy thiết bị và bổ sung thêm nguồn vốn lưu động cho các dự án Công ty đang triển khai thi công với vai trò là tổng thầu EPC: việc tăng vốn sẽ giúp Công ty có đủ tiềm lực tài chính mở rộng, đầu tư các máy móc thiết bị có tính chiến lược ổn định lâu dài.
- Đảm bảo tỷ lệ vốn an toàn hơn: vốn chủ sở hữu Công ty đến ngày 31/12/2019 là 198.159.339.493 tỷ đồng bằng 18.88% tổng tài sản hiện có của Công ty. Hết số nợ/vốn chủ sở hữu của công ty cao ở mức 4,3 lần. Như vậy việc tăng vốn điều lệ sẽ làm tăng vốn chủ sở hữu trên tổng tài sản, giảm hệ số nợ/vốn chủ sở hữu, giảm sự phụ thuộc vào nguồn vốn vay, tự chủ về tài chính và đảm bảo một cấu trúc tài chính lành mạnh giảm thiểu sự rủi ro về tài chính.

III. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH.

- Tên tổ chức phát hành: Công ty cổ phần SCI E&C
- Tên tiếng Anh: SCI E&C Joint Stock Company
- Vốn điều lệ hiện hành: thực góp: 120.099.680.000 VNĐ
- Địa chỉ: Tầng 3, Tháp C, Tòa nhà Golden Palace, Đường Mỹ Trì, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: 024 3386 8243 Fax: 024 3371 9676
- Website: <http://www.scigroup.vn>
- Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Chính Đại
- Chức vụ: Giám đốc



IV. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN

1. Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua:

| | | |
|---|-------------------------------------|-----------------------|
| - | Mã chứng khoán: | SCI |
| - | Loại cổ phiếu chào bán: | Cổ phiếu phổ thông |
| - | Mệnh giá: | 10.000 đồng/cổ phiếu |
| - | Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: | 12.099.968 Cổ phiếu |
| - | Giá chào bán: | 10.000 đồng/cổ phiếu |
| - | Tổng số tiền dự kiến thu được (1): | 120.999.680.000 đồng |
| - | Thời gian thực hiện dự kiến: | Quý III – Quý IV/2020 |

- Nguyên tắc xác định giá chào bán cho các cổ đông hiện hữu như sau:

- Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là: 10.000 VNĐ/Cổ phiếu được xác định dựa trên nguyên tắc chiết khấu giảm 39% so với giá trị sổ sách của cổ phiếu là: 16.369 VNĐ/Cổ phiếu (Căn cứ BCTC Hợp nhất đã kiểm toán của Công ty tại ngày 31/12/2019).

- Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán: 120.999.680.000 VNĐ

- Đối tượng chào bán: Là cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm.

- Phương thức thực hiện: Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua với tỷ lệ thực hiện là: 1:1 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua và cứ 01 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu mới chào bán thêm).

Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm, cổ đông A đang sở hữu 577 cổ phiếu, khi đó cổ đông A sẽ được quyền mua số cổ phiếu mới chào bán thêm tương ứng là: $(577:1) \times 1 = 577$ cổ phiếu.

- Quyền mua được chuyển nhượng 01 (một) lần (người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng tiếp cho người thứ ba).

- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không đặt mua hết (nếu có): Toàn bộ số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị và số lượng cổ phiếu không đặt mua hết (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định bán cho các đối tượng khác (kể cả các cổ đông của công ty có nhu cầu tăng sở hữu cổ phần) với các điều kiện như sau:

- ✓ Giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.

- ✓ Đáp ứng được tiêu chí lựa chọn: Là các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có tiềm lực về tài chính hoặc có khả năng và nguồn lực mà Hội đồng quản trị Công ty

067
 NG
 P
 CI
 LIÊN

xét thấy có thể đóng góp vào hoạt động sản xuất kinh doanh để mang lại lợi ích cho Công ty trong tương lai.

- ✓ Không được chào bán cho một tổ chức, cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt mức sở hữu theo quy định về chào mua công khai được quy định tại Khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán.
- ✓ Không được chào bán cho một tổ chức, cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan từ 10% (mười phần trăm) trở lên vốn điều lệ của Công ty.
- ✓ Không được chào bán cho các đối tượng là công ty con của Công ty cổ phần SCI E&C.

Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:

- ✓ Số lượng cổ phiếu bán cho các cổ đông hiện hữu và người nhận chuyển nhượng quyền mua từ các cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.
- ✓ Số lượng cổ phiếu lẻ và số lượng cổ phiếu không đặt mua hết bán cho các đối tượng khác (kể cả các cổ đông của công ty có nhu cầu tăng sở hữu cổ phần) bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán. Điều kiện về hạn chế chuyển nhượng này không áp dụng đối với cổ phiếu được bảo lãnh phát hành.

2. Phát hành thêm 604.998 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu cho các cổ đông theo tỷ lệ sở hữu là 20:1 (tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu tương ứng là 5%)

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: 604.998 cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 6.049.980.000 đồng.
- Đối tượng được trả cổ tức bằng cổ phiếu: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp theo quy định.
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 20:1 (tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu tương ứng là 5%) (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền nhận cổ phiếu và cứ 20 quyền nhận sẽ được nhận 1 cổ phiếu mới phát hành thêm theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ (nếu có) sẽ bị huỷ bỏ).

Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu, cổ đông A hiện đang sở hữu 577 cổ phiếu. Khi đó, cổ đông A sẽ được nhận số cổ phiếu mới phát hành thêm tương ứng là $(577 : 20) \times 1 = 28,85$ cổ phiếu, làm tròn xuống còn 28 cổ phiếu. Phần cổ phiếu lẻ 0,85 cổ phiếu sẽ bị huỷ bỏ.

- Quyền nhận cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.

576
 TY
 HẠN
 &C
 - T.P

- Đặc điểm cổ phiếu được chia: Cổ phiếu phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu và là cổ phiếu đã được thanh toán đầy đủ tiền mua và không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Nguồn vốn thực hiện: Lấy từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2019 trên Báo cáo tài chính riêng năm 2019 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần SCI E&C.
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ (nếu có) sẽ bị huỷ bỏ.

3. Chào bán cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

- Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: 604.998 cổ phiếu.
- Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá: 6.049.980.000 đồng.
- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Tổng số tiền dự kiến thu được (2): 6.049.980.000 đồng.
- Phương thức chào bán: Chào bán trực tiếp cho Cán bộ công nhân viên.
- Đối tượng chào bán: Chương trình ESOP áp dụng đối với Cán bộ công nhân viên đủ tiêu chuẩn do Ban điều hành ESOP quyết định.
- Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thành lập Ban điều hành ESOP, xây dựng quy chế chào bán cổ phiếu theo chương trình ESOP và kế hoạch chào bán cụ thể, quy định rõ các tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia chương trình ESOP, thời gian thực hiện cũng như các điều kiện ràng buộc về thời gian hạn chế chuyển nhượng, các quyền và nghĩa vụ có liên quan (nếu có) đến cổ phiếu chào bán theo chương trình ESOP, quyết định đối tượng được tham gia chương trình, quyết định, xử lý các vấn đề liên quan đến ESOP và điều chỉnh những thay đổi của Chương trình (nếu có) cho phù hợp với quy định của pháp luật.
- Lưu ý: Cán bộ công nhân viên tham gia chương trình ESOP không được phép chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho người khác.
- Phương án xử lý cổ phiếu còn dư của đợt chào bán theo chương trình ESOP: Số lượng cổ phiếu còn dư do cán bộ công nhân viên không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng Quản trị Công ty quyết định phân phối cho các đối tượng khác (kể cả các cổ đông của công ty có nhu cầu tăng sở hữu cổ phần) theo những điều kiện phù hợp với giá không thấp hơn giá chào bán cho cán bộ công nhân viên.

4. Phương án xử lý trong trường hợp không phân phối hết

Trong trường hợp không phân phối hết cổ phiếu của đợt chào bán thì Công ty thực hiện tăng vốn theo số lượng vốn góp thực tế của các cổ đông và các nhà đầu tư. Số vốn còn thiếu sẽ được huy động từ các nguồn vốn khác.



5. Đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi chào bán

Trong trường hợp chào bán thành công thì số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty dự kiến sẽ tăng từ 12.099.968 cổ phiếu lên 25.409.932 cổ phiếu. Các cổ đông nên lưu ý các vấn đề sau liên quan đến mức độ pha loãng cổ phần:

5.1 Pha loãng về thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS)

Sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng lợi nhuận của Công ty với tốc độ tăng số lượng cổ phiếu đang lưu hành có thể ảnh hưởng đến chỉ số EPS, cụ thể như sau:

Lợi nhuận sau thuế - Cổ tức của cổ phiếu ưu đãi

EPS (cơ bản) = _____

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ

Trong đó:

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ = $(X \times 12 + Y \times T) / 12$

✓ X: Số lượng cổ phiếu đang lưu hành trước khi chào bán

✓ Y: Số lượng cổ phiếu chào bán

✓ T: Thời gian lưu hành thực tế trong năm của cổ phiếu phát hành thêm (tháng)

Giả sử ngày hoàn tất đợt chào bán này là ngày 31/10/2020. Khi đó:

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ = $(12.099.968 \times 12 + 13.309.964 \times 2) / 12 = 14.318.295$ cổ phiếu.

Lợi nhuận sau thuế dự kiến của Công ty năm 2020: 45.200.000.000 đồng.

- EPS dự kiến của năm 2020 trong trường hợp không chào bán thêm cổ phiếu:
 $45.200.000.000 / 12.099.968 = 3.736$ đ/cổ phiếu

- EPS dự kiến của năm 2020 sau khi hoàn tất việc chào bán cổ phiếu:
 $45.200.000.000 / 14.318.295 = 3.157$ đ/cổ phiếu

Như vậy, thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu sau khi Công ty chào bán cổ phiếu có thể giảm 579 đồng (tương ứng giảm 15,49 %) so với khi Công ty không chào bán thêm cổ phiếu.

5.2 Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần:

Vốn chủ sở hữu – Lợi ích cổ đông không kiểm soát

Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần = _____

Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành

Tại thời điểm 31/12/2019, giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần của Công ty là 16.369 VNĐ.



Tại thời điểm kết thúc đợt chào bán, nếu tốc độ tăng vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phiếu sau đợt chào bán thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần sẽ giảm.

5.3 Điều chỉnh kỹ thuật giá của cổ phiếu SCI trên thị trường

Giá cổ phiếu SCI sẽ bị điều chỉnh kỹ thuật trên thị trường tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu chào bán thêm. Giá thị trường của cổ phiếu SCI sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{pl} = \frac{Pt + (Pr1 \times I1) + (Pr2 + I2)}{1 + I1 + I2}$$

Trong đó:

- Ppl: Giá cổ phiếu pha loãng tại ngày giao dịch không hưởng quyền
- Pt: Giá cổ phiếu SCI tại ngày giao dịch trước ngày giao dịch không hưởng quyền
- Pr1: 10.000 đồng/cổ phiếu (Giá chào bán đối với người có quyền mua cổ phiếu)
- I1: là tỷ lệ vốn tăng do phát hành quyền mua cổ phiếu
- Pr2: 0 đồng/cổ phiếu (Giá cổ phiếu tính cho người được nhận cổ tức bằng cổ phiếu)
- I2: là tỷ lệ vốn tăng do phát hành cổ phiếu trả cổ tức

Giá định giá thị trường của cổ phiếu SCI tại ngày giao dịch trước ngày giao dịch không hưởng quyền là 18.000 đồng/cổ phiếu. Sau khi chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1:1 với giá 10.000 đồng/cổ phiếu và trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 20:1 thì giá cổ phiếu SCI sau khi pha loãng là:

$$\frac{18.000 + 10.000 \times (1/1) + 0 \times (1/20)}{1 + 1/1 + 1/20} = 13.659 \text{ đồng}$$

V. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN

1. Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán (1) + (2) :
127.049.660.000 đồng (12.704.966 x 10.000). Bằng chữ: Một trăm hai mươi bảy tỷ, không trăm bốn mươi chín triệu, sáu trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn.

2. Phương án sử dụng vốn:

Số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được sử dụng:

- Tạo vị thế cạnh tranh đối với các công ty khác cùng lĩnh vực hoạt động: các công ty cùng lĩnh vực xây dựng hiện nay đều có quy mô vốn khá lớn, do vậy Công ty phải thực hiện tăng vốn để đảm bảo nguồn lực cho sự cạnh tranh, phát triển. Mức vốn điều lệ cao sẽ mang

lại một lợi thế cho Công ty bởi quy mô và hình ảnh của Công ty đối với các Chủ đầu tư, khách hàng và năng lực tài chính đủ mạnh để đầu tư lớn nhằm nắm bắt xu hướng phát triển trong tương lai.

- Để đáp ứng một phần nguồn vốn đầu tư xe máy thiết bị và bổ sung thêm nguồn vốn lưu động cho các dự án Công ty đang triển khai thi công với vai trò là tổng thầu EPC: việc tăng vốn sẽ giúp Công ty có đủ tiềm lực tài chính mở rộng, đầu tư các máy móc thiết bị có tính chiến lược ổn định lâu dài.
- Đảm bảo tỷ lệ vốn an toàn hơn: vốn chủ sở hữu Công ty đến ngày 31/12/2019 là 198.159.339.493 tỷ đồng bằng 18.88% tổng tài sản hiện có của Công ty. Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu của công ty cao ở mức 4,3 lần. Như vậy việc tăng vốn điều lệ sẽ làm tăng vốn chủ sở hữu trên tổng tài sản, giảm hệ số nợ/vốn chủ sở hữu, giảm sự phụ thuộc vào nguồn vốn vay, tự chủ về tài chính và đảm bảo một cấu trúc tài chính lành mạnh giảm thiểu sự rủi ro về tài chính.
- Phương án chi tiết sử dụng vốn (bao gồm chi tiết kế hoạch đầu tư xe máy thiết bị và sử dụng vốn lưu động phục vụ các công trình) được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định.
- Trong trường hợp xuất hiện các cơ hội đầu tư khác có tính khả thi hơn, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được chủ động điều chỉnh/thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong kỳ Đại hội gần nhất sau khi thay đổi mục đích sử dụng vốn (nếu có).

3. Phương án xử lý trường hợp chào bán không thu đủ số tiền như dự kiến:

Tỷ lệ chào bán thành công dự kiến là 100%. Trường hợp đợt chào bán không thu đủ số tiền như dự kiến, phần vốn còn thiếu, Công ty dự kiến sẽ huy động từ các nguồn vốn khác để thực hiện các nội dung trong kế hoạch sử dụng vốn.

VI. THÔNG QUA VIỆC ỦY QUYỀN CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề liên quan đến đợt chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ, bao gồm:

- Lựa chọn thời điểm chào bán, xây dựng và hoàn thiện hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu gửi cho các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Trong trường hợp các cơ quan này yêu cầu phải sửa đổi, bổ sung thì Hội đồng quản trị được phép quyết định sửa đổi, bổ sung theo khuyến nghị/đề nghị của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- Lựa chọn đơn vị tư vấn và ký kết hợp đồng tư vấn chào bán cổ phiếu; lựa chọn đơn vị bảo lãnh phát hành và ký kết hợp đồng bảo lãnh phát hành (nếu cần) nhằm đảm bảo thực hiện thành công đợt chào bán cổ phiếu.
- Lựa chọn thời gian phù hợp để chốt ngày thực hiện quyền, thời hạn đăng ký mua, chuyển nhượng quyền mua, thời hạn nộp tiền và các mốc thời gian khác liên quan đến việc triển khai chào bán cổ phiếu theo quy định.

670
TY
I.Á
30
T.P

- Thực hiện các thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau khi kết thúc đợt chào bán.
- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung các điều khoản có liên quan trong Điều lệ Công ty sau khi kết thúc đợt chào bán.
- Ngoài các nội dung nêu trên, Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định toàn bộ các vấn đề khác có liên quan phát sinh trong quá trình triển khai việc chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo quy định.

VII. THÔNG QUA VIỆC ĐĂNG KÝ, LƯU KÝ, NIÊM YẾT BỔ SUNG

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc đăng ký, lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu trong đợt chào bán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu này tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động triển khai và hoàn tất các thủ tục có liên quan ngay sau khi kết thúc đợt chào bán.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động triển khai thực hiện việc chào bán cổ phiếu trong thời gian thích hợp tùy thuộc vào tình hình thị trường và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo lợi ích cổ đông, sự thành công của đợt chào bán và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty./.

Xin trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Văn Phúc

